**TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI ĐOÀN THÁNG 06/2019**

**CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 70 NĂM NGÀY CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH**

**RA LỜI KÊU GỌI THI ĐUA ÁI QUỐC (11/6/1948 – 11/6/ 2018)**

**HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH**

**“Lời kêu gọi thi đua ái quốc” – lời “hịch” của phong trào thi đua yêu nước**

Khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của quân và dân ta bước vào giai đoạn khó khăn, ác liệt nhất, để động viên mọi lực lượng tham gia kháng chiến và kiến quốc, ngày 11/6/1948, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra “Lời kêu gọi thi đua ái quốc”. Đây được xem như lời “hịch” thúc đẩy phong trào hành động cách mạng của toàn dân.

Ngược dòng lịch sử chúng ta thấy: nếu “Hịch tướng sĩ” của Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn như lời hiệu triệu làm bừng lên hào khí của cả dân tộc trước họa ngoại xâm, làm cho đại bộ phận tướng sĩ tự xăm vào cánh tay hai chữ: “Sát Thát” đã thể hiện tinh thần đoàn kết cao độ, quyết tâm sắt đá chống giặc Mông Nguyên, thì “Lời kêu gọi thi đua ái quốc” của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khởi nguồn cho các phong trào thi đua yêu nước, thúc đẩy phong trào hành động cách mạng của các tầng lớp Nhân dân, tạo nên sức mạnh to lớn cho cuộc kháng chiến, kiến quốc đi đến thắng lợi hoàn toàn. Lời “hịch” của hai vị Anh hùng dân tộc tuy ở hai giai đoạn lịch sử khác nhau, nhưng đều mang điểm chung là có giá trị, ý nghĩa to lớn, góp phần khơi dậy tinh thần yêu nước của các tầng lớp Nhân dân trong những tình huống khó khăn, ác liệt của dân tộc trước sự xâm lăng của kẻ thù. “Lời kêu gọi thi đua ái quốc” của Chủ tịch Hồ Chí Minh có sự kế thừa, phát triển lên tầm cao mới, về nội hàm, thể hiện sâu sắc tư tưởng đường lối chính trị và phương pháp cách mạng. Vì thế, nó không chỉ có ý nghĩa quan trọng trong một thời kỳ lịch sử nhất định, mà còn có giá trị xuyên suốt tiến trình cách mạng Việt Nam.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, thi đua không chỉ là hoạt động tích cực, sáng tạo trong công việc hằng ngày, trong lao động, sản xuất vật chất, mà còn là hoạt động tư tưởng và tinh thần, biểu hiện của lòng yêu quê hương, đất nước. Thi đua là động lực để phát huy lòng yêu nước, biến lòng yêu nước thành sức mạnh vật chất to lớn, huy động sức người, sức của cho công cuộc kháng chiến, kiến quốc; đồng thời, lòng yêu nước được thúc đẩy sẽ thiết thực nâng cao hiệu quả của thi đua. Hơn ai hết, Bác hiểu rất rõ giá trị sức mạnh to lớn của thi đua yêu nước và truyền thống yêu nước ngàn đời của dân tộc ta. Nếu truyền thống đó được phát huy và kết lại sẽ tạo thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ để vượt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, đưa dân tộc ta đến thắng lợi vẻ vang. Vì lẽ đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gọi tên phong trào thi đua của Nhân dân ta là “Thi đua ái quốc”, biến sức mạnh riêng lẻ của từng người thành sức mạnh của dân tộc và thời đại.

Nhằm thúc đẩy phong trào thi đua yêu nước phát triển không ngừng, theo Bác, vấn đề quan trọng trước hết là sự gắn kết chặt chẽ, bảo đảm hài hòa giữa lợi ích cá nhân với lợi ích tập thể để khuyến khích mọi người cùng thi đua. Người nói: “Thi đua yêu nước để ích lợi cho mình, ích lợi cho gia đình mình và tiện ích cho làng, cho nước và cho dân tộc”. Thực hiện tốt nguyên tắc đó, tinh thần thi đua yêu nước nhất định trở thành phong trào hành động cách mạng; chuyển nhận thức tư tưởng thành hành động thiết thực để nâng cao hiệu quả học tập, công tác, lao động, sản xuất,… góp phần phụng sự đắc lực Tổ quốc, Nhân dân. Để phong trào thi đua luôn có sức sống mãnh liệt, lâu bền, Bác yêu cầu: “Người người thi đua, ngành ngành thi đua, ngày ngày thi đua”, thi đua không nên chỉ bó hẹp trong một ngành, một địa phương, một đơn vị mà phải phát triển rộng khắp trên cả nước, từ nông thôn đến thành thị, từ đồng bằng, miền núi đến vùng biển, đảo xa xôi. Đồng thời, cần khơi dậy lòng yêu nước của các thành phần, các đối tượng, làm cho thi đua phải trở thành công việc chung của mọi người, mọi ngành, mọi cấp. Thi đua không chỉ trong các ngành sản xuất vật chất mà cả trong các ngành văn học, nghệ thuật, giáo dục, y tế… Thi đua cả trong đời sống riêng của mỗi người, từ việc ăn, ở, học tập, tu dưỡng đến quan hệ trong gia đình, bè bạn. Hiệu quả của mỗi việc làm đem lại có thể nhỏ, nhưng nhiều công việc nhỏ hằng ngày và nhiều người thi đua thì hiệu quả sẽ rất lớn.

Thi đua là sự phấn đấu vươn lên giành lấy cái hay, cái tốt đẹp hơn trước. Muốn có hiệu quả cao, thi đua phải có mục đích nhất định, giống như người bắn súng phải có mục tiêu cụ thể, nếu không sẽ lãng phí sức lực, tiền của và thời gian của Nhân dân, làm giảm nhiệt tình cách mạng và không gây dựng được phong trào. Vì vậy, việc đặt mục đích thi đua phải thật sự khoa học, toàn diện và cụ thể. Không chỉ có mục đích chung cho cả nước, mà còn phải có mục tiêu cụ thể cho từng miền, từng ngành, từng giới, từng lứa tuổi; kết hợp chặt chẽ giữa mục đích trước mắt và mục đích lâu dài. Mục đích thi đua phải gắn liền với các nhiệm vụ kinh tế, văn hóa, chính trị, quân sự và khả năng thực tế của từng thời kỳ. Thi đua phải được tiến hành hằng ngày, thường xuyên, liên tục, có tác dụng thúc đẩy mỗi người dân, tùy theo công việc của mình mà phấn đấu, làm việc tốt hơn để không bị tụt hậu với đồng đội, với các đơn vị bạn, với các ngành, các địa phương trong cả nước. Từ đó, xã hội sẽ không ngừng phát triển; chất lượng cuộc sống ngày càng tốt đẹp hơn.

Cùng với việc chỉ rõ mục đích thi đua, Hồ Chí Minh còn hết sức coi trọng việc đề ra kế hoạch thực hiện, bảo đảm khoa học, mang lại hiệu quả cao. Theo Người, thi đua “Phải có kế hoạch tỉ mỉ. Kế hoạch ấy phải do từng đơn vị nhỏ, từng gia đình, từng cá nhân bàn bạc kỹ, hiểu biết thấu, vui vẻ làm”. Vì thế, việc đề ra kế hoạch thi đua phải căn cứ vào tình hình thực tế, khả năng có thể đạt được nhằm động viên mọi người cùng phấn đấu thực hiện; tránh sự sơ suất “đại khái” quá cao, phiền phức, miễn cưỡng,… Cùng với đó, mỗi cấp lại phải có những biện pháp cụ thể, thiết thực cho từng lĩnh vực, từng ngành, trong mỗi ngành lại có những biện pháp phù hợp với sự phát triển của tình hình thực tiễn và yêu cầu cần đạt được nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc,… Người căn dặn: Kế hoạch 10 thì biện pháp phải 20 và quyết tâm 30.

Sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, chặt chẽ của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp là nhân tố giữ vai trò quyết định chất lượng, hiệu quả của phong trào thi đua. Nếu thiếu sự lãnh đạo đúng đắn thì những thiếu sót, lệch lạc trong quá trình thi đua sẽ không được phát hiện, uốn nắn kịp thời, dẫn đến tình trạng nơi thì đặt kế hoạch to quá, rồi không làm nổi, nơi thì ban đầu làm quá ồ ạt, đến nỗi ít lâu thì đuối sức đi, không tiếp tục thi đua được… thành thử “trống đánh xuôi, kèn thổi ngược”. Do đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu các ngành, các địa phương phải thành lập Ban thi đua để giải quyết kịp thời mọi công việc. Cán bộ thi đua phải có nhiệt tình công tác, có quan điểm quần chúng và kiến thức nhất định về kinh tế, kỹ thuật, quản lý; nắm được các chính sách về chế độ khen thưởng; biết tổ chức tuyên truyền, cổ động quần chúng. Trong lãnh đạo, chỉ đạo phong trào thi đua cần chú trọng việc sơ kết, tổng kết để một mặt kịp thời biểu dương những thành tích đã đạt được; mặt khác, rút ra những bài học kinh nghiệm bổ ích trong tổ chức thực hiện thi đua. Qua đó, có giải pháp bồi dưỡng, phát huy lòng yêu nước, yêu CNXH của Nhân dân; đồng thời, phổ biến và áp dụng sáng kiến, thúc đẩy sự tiến bộ của khoa học - công nghệ, đưa phong trào thi đua phát triển không ngừng.

Tư tưởng, quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về Thi đua ái quốc đã lan tỏa sâu, rộng cả tiền tuyến và hậu phương. Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã đem hết sức mình tham gia kháng chiến, kiến quốc, đưa đất nước vượt qua thời điểm đầy gian nguy, làm nên một Điện Biên Phủ lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu; bảo vệ được chính quyền cách mạng non trẻ, xóa được nạn đói, nạn dốt… Những kết quả đó đã tiếp thêm sức mạnh cho toàn dân tộc ta bước vào trận chiến mới với “Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”, làm dấy lên khí thế hào hùng của cả dân tộc, tạo nên kỳ tích giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước bằng Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975. Bước vào thời kỳ đổi mới, dưới sự lãnh đạo của Đảng phong trào thi đua yêu nước đã không ngừng phát triển, góp phần tạo dựng những thành tựu to lớn, làm cho hình ảnh, vị thế của Việt Nam ngày càng nâng cao trên trường quốc tế.

“Lời kêu gọi thi đua ái quốc” cách đây đã 66 năm, đất nước ta đã trải qua nhiều sự kiện chính trị lớn và tiến những bước dài; điều kiện thi đua đã có nhiều thay đổi, nhưng lời “hịch” phong trào thi đua yêu nước của Bác Hồ vẫn khắc sâu trong tâm khảm mỗi người Việt Nam. Đặc biệt, trước diễn biến phức tạp của tình hình thế giới, khu vực, nhất là vấn đề tranh chấp lãnh thổ, biển, đảo trong thời gian gần đây lại một lần nữa làm dấy lên lòng yêu nước của cả dân tộc, lôi cuốn đông đảo mọi tầng lớp Nhân dân, mọi thành phần kinh tế, các tổ chức đoàn thể, ban, ngành trong xã hội đấu tranh, lên án những hành động ngang ngược, xâm phạm trái phép vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam, bất chấp luật pháp và dư luận quốc tế, nhằm thực hiện mưu đồ “độc chiếm Biển Đông” của Trung Quốc. Những hành động thể hiện lòng yêu nước của Nhân dân cả nước, kiều bào ta ở nước ngoài trong những ngày qua là sự tiếp nối truyền thống yêu nước ngàn đời của dân tộc. Cả dân tộc ta luôn có chung nhận thức: Độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ là điều bất biến, thiêng liêng, không thể đánh đổi bất cứ điều gì, không chỉ hôm nay mà mãi mãi về sau.

***Nguồn: Nhật Lê- Tạp chí Quốc phòng toàn dân***

**Những ngày đáng nhớ trong tháng 6**

- Ngày 01/6/1950: Kỷ niệm Ngày Quốc tế thiếu nhi.

- Ngày 05/6/1972: Kỷ niệm Ngày Môi trường thế giới.

- Ngày 05/6/1911: Kỷ niệm Ngày Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước.

- Ngày 11/6/1948: Kỷ niệm Ngày Bác Hồ ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc.

- Ngày 21/6/1925: Kỷ niệm Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam.

- Ngày 28/6/2001: Kỷ niệm Ngày Gia đình Việt Nam.

**Nguồn gốc và ý nghĩa ngày Quốc tế thiếu nhi 01/6**

**I. Lịch sử ra đời**

Vào rạng sáng ngày 1/6/1942, quân phát xít Đức bao vây làng Li-đi-xơ (Tiệp Khắc), chúng bắt 173 người đàn ông, 196 người phụ nữ và trẻ em. Tại đây, chúng đã tàn sát dã man 66 người và đưa 104 em thiếu nhi vào trại tập trung, 88 em đã bị chết trong các phòng hơi độc, 9 em khác bị đưa đi làm tay sai cho bọn phát xít. Làng Li-đi-xơ không còn một bóng người.

Hai năm sau, ngày 10/6/1944, phát xít Đức lại bao vây thị trấn Ô-ra-đua (Pháp), chúng dồn 400 người vào nhà thờ, trong đó có nhiều phụ nữ và hơn 100 trẻ em, phóng hỏa đốt cháy một cách thảm thương.

Để tưởng nhớ đến hàng trăm trẻ em vô tội đã bị Đức Quốc Xã sát hại nhẫn tâm, năm 1949 Liên đoàn Phụ nữ dân chủ Quốc tế đã quyết định lấy ngày 1/6 hàng năm làm ngày quốc tế bảo vệ thiếu nhi, nhằm đòi chính phủ các nước phải nhận trách nhiệm về đời sống thiếu nhi, đòi giảm ngân sách quân sự để tăng ngân sách giáo dục, bảo vệ và chăm sóc thiếu niên, nhi đồng. Kể từ năm 1950, ngày 1/6 hàng năm trở thành ngày của thiếu nhi.

**II. Ngày Quốc tế thiếu nhi ở Việt Nam**

Việt Nam là nước đầu tiên ở châu Á và nước thứ hai trên thế giới phê chuẩn Công ước về [**quyền trẻ em**](http://vietnamnet.vn/quyen-tre-em-tag80541.html) - Văn kiện pháp lý Quốc tế đầu tiên đề cập toàn diện đến các quyền trẻ em dựa trên nguyên tắc trẻ em có quyền được chăm sóc, bảo vệ và giúp đỡ đặc biệt.

Ở nước ta, ngay sau khi giành được độc lập, ngày 1/6 và Tết Trung thu (15/8 âm lịch) hàng năm đã thật sự trở thành ngày hội vui chơi tưng bừng của thiếu nhi cả nước.

Ngày Quốc tế Thiếu nhi đầu tiên (1/6/1950) trong giai đoạn cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của dân tộc ta đang trải qua thời kỳ cam go ác liệt nhất, nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn luôn nghĩ tới thiếu nhi cả nước và gửi thư chúc mừng các cháu thiếu niên, nhi đồng.



Chủ tịch Hồ Chí Minh chơi đùa cùng các bé thiếu nhi trong Phủ chủ tịch.

 (Ảnh tư liệu)

Bác viết: “Bác thương các cháu lắm, Bác hứa với các cháu rằng đến ngày đánh đuổi hết giặc Pháp, kháng chiến thành công, Bác cùng Chính phủ và các đoàn thể sẽ cố gắng làm cho các cháu dần dần được no ấm, được vui chơi, được học hành, được vui sướng…”.

Cũng từ đó, hàng năm cứ đến ngày Tết thiếu nhi và Tết Trung thu, thiếu nhi cả nước lại hân hoan đón thư chúc mừng của Bác Hồ. Bác Hồ luôn hết sức quan tâm, dạy bảo các cháu nên người, trong đó 5 Điều Bác dạy thiếu niên nhi đồng đã trở thành nội dung giáo dục đối với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

***Nguồn: vietnamnet.vn***

**05/6: Ngày Môi trường thế giới**

Bắt đầu từ những năm 1960, những dấu hiệu cho thấy sự phát triển ngày càng tăng của nạn suy thoái môi trường đã ngày một rõ ràng hơn, con người đã bắt đầu ý thức được về những ảnh hưởng có hại của mình đối với môi trường sống.

Hội nghị của Liên Hợp quốc về Con người&Môi trường tổ chức tại thủ đô Stockholm của Thuỵ Điển từ 5 - 6/6/1972 là kết quả của những nhận thức mới này, là hành động đầu tiên đánh dấu sự nỗ lực chung của toàn thể nhân loại nhằm giải quyết các vấn đề về môi trường. Trong cuộc họp này, Chương trình Môi trường Liên Hợp quốc cũng đã được thành lập vào ngày 5/6/1972. Đại Hội đồng Liên Hợp quốc đã quyết định chọn Ngày Môi trường [*Thế giới*](https://moitruong.com.vn/Home/Default.aspx?portalid=33&tabid=19&distid=16816) 5/6 từ năm 1972 và giao cho Chương trình Môi trường Liên Hợp Quốc (UNEP) có trụ sở tại Nairobi, Kenya, tổ chức kỷ niệm sự kiện này. Hằng năm, vào ngày này lễ kỷ niệm trọng thể được tổ chức tại hơn 100 nước trên thế giới.Mục đích của Ngày Môi trường [*Thế giới*](https://moitruong.com.vn/Home/Default.aspx?portalid=33&tabid=19&distid=15940) là tập trung sự chú ý trên toàn thế giới vào tầm quan trọng của môi trường và khuyến khích sự quan tâm chính trị và hành động bảo vệ môi trường.

Sự kiện này làm cho các vấn đề môi trường mang tính nhân văn; trao quyền cho mọi người để trở thành tác nhân tích cực của quá trình phát triển bền vững và bình đẳng; nâng cao hiểu biết của các cộng đồng về vai trò then chốt làm thay đổi hành vi hướng tới các vấn đề môi trường; ủng hộ mối cộng tác để đảm bảo rằng, tất cả các quốc gia và các dân tộc được hưởng một tương lai an toàn và thịnh vượng hơn.

Mỗi năm, Liên Hợp Quốc chọn một thành phố làm nơi tổ chức lễ kỷ niệm Ngày Môi trường Thế giới. Chính phủ và thành phố nước chủ nhà sẽ hợp tác với UNEP tạo ra bầu không khí cho sự kiện này. Chủ đề, khẩu hiệu và logo sẽ được chọn để làm trọng tâm cho các tài liệu tuyên truyền về Ngày Môi trường Thế giới, cũng như các hoạt động cổ động trên [*toàn cầu*](https://moitruong.com.vn/Home/Default.aspx?portalid=33&tabid=19&distid=16380). Trong ngày này, nhân dân trên toàn thế giới sẽ nhận được một thông điệp chính thức của Tổng thư ký Liên Hợp Quốc, trong đó có nêu lên các vấn đề môi trường và bảo vệ môi trường chung [*trên toàn thế giới*](https://moitruong.com.vn/Home/Default.aspx?portalid=33&tabid=19&distid=15895).

Bắt đầu từ năm 1987, để khuyến khích tinh thần và trách nhiệm bảo vệ môi trường của toàn thể nhân dân trên thế giới, Liên Hợp quốc đã phát động thêm lễ trao giải thưởng Global 500 được tổ chức vào đúng ngày môi trường thế giới tại thành phố được chọn làm trung tâm tổ chức lễ kỷ niệm ngày này trên thế giới. Hàng năm, Liên Hợp Quốc sẽ chọn ra những người có nhiều đóng góp cho hoạt động bảo vệ môi trường để trao Giải thưởng Global 500.

Từ năm 1982, Việt Nam cũng đã hưởng ứng các hoạt động kỷ niệm Ngày Môi trường Thế giới trong phạm vi cả nước. Hàng năm Bộ Tài nguyên&Môi trường thường phối hợp với các cơ quan liên quan phát động và tổ chức sôi nổi ngày lễ này ở tất cả các tỉnh thành trên cả nước với các hoạt động như tổ chức các chiến dịch làm sạch đẹp môi trường sống, môi trường làm việc... và cũng chọn ra một địa phương đại diện làm nơi tổ chức các hoạt động trọng tâm cho cả nước. Lễ kỷ niệm Ngày Môi trường Thế giới hàng năm ở Việt Nam thường có sự tham gia của mọi tầng lớp dân chúng như các quan chức Chính phủ, đại diện của các cơ quan, tổ chức quốc tế và các Đại sứ quán ở Việt Nam, học sinh, sinh viên và các tổ chức xã hội quần chúng.

Ngày Môi trường Thế giới *“chính là sự kiện của người dân”* với các hoạt động đa dạng, phong phú, như tuần hành, diễu hành bằng xe đạp, các buổi hoà nhạc xanh, các cuộc thi tại trường học, trồng cây, chiến dịch tái chế chất thi và làm sạch môi trường.

***Nguồn: http://vacne.org.vn - Hội Bảo vệ thiên nhiên và Môi trường Việt Nam***

**Lịch sử Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam 21/6**

*Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam 21/6 là ngày kỉ niệm ra đời số báo "Thanh niên" đầu tiên do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc sáng lập. Đây cũng là dịp tri ân các thế hệ nhà báo đã cống hiến trí tuệ, sự nhiệt thành, và nhiều khi là cả máu và nước mắt để độc giả có được những bài báo hay phản ánh chân thực các sự kiện nóng hổi.*

Trong lịch sử báo chí Việt Nam, từ những năm 60 thế kỉ XIX đã có một số báo lần lượt ra đời tại Sài Gòn, Hà Nội và một vài địa phương khác. Những năm đầu thế kỷ XX, hàng loạt tờ báo của người Việt Nam được xuất bản, tập hợp nhiều nhà văn, nhà báo, nhà trí thức theo từng nhóm nhỏ nhưng có các khuynh hướng chính trị khác nhau, nên không thể tập hợp vào chung một tổ chức thống nhất. Đến ngày 21- 6 - 1925, tại Quảng Châu (Trung Quốc), Báo Thanh Niên do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc sáng lập, ra mắt số đầu tiên thì dòng báo chí cách mạng Việt Nam mới bắt đầu hình thành.

Từ khi có Báo Thanh Niên, báo chí Việt Nam giương cao ngọn cờ cách mạng, nói lên ý chí, khát vọng của dân tộc Việt Nam và chỉ rõ phương hướng đấu tranh của nhân dân Việt Nam vì độc lập, tự do và chủ nghĩa xã hội. Nói khái quát là Báo Thanh niên mở đầu cuộc cách mạng tư tưởng, đưa nền tảng tư tưởng truyền thống của dân tộc lên một tầm cao mới. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng là người đào tạo lớp làm báo vô sản đầu tiên của Việt Nam như Lê Hồng Sơn, Hồ Tùng Mậu, Lê Duy Điềm, Trương Văn Lĩnh,…

Ngày 02/6/1950, Chính phủ chính thức quyết định cho thành lập Hội Những người viết báo Việt Nam (Hội Nhà báo Việt Nam ngày nay). Đến tháng 7/1950, Tổ chức Báo chí quốc tế (OIJ) nhóm họp ở Phần Lan đã công nhận Hội những người viết báo Việt Nam là thành viên chính thức của tổ chức.

Ngày 05/02/1985, nhằm nâng cao vai trò và trách nhiệm xã hội của báo chí, thắt chặt mối quan hệ giữa báo chí với công chúng, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với báo chí, theo đề nghị của Hội Nhà báo Việt Nam, Ban Bí thư Trung ương Ðảng ra Quyết định số 52-QĐ/TW lấy ngày ra số đầu tiên của Báo Thanh Niên làm Ngày Báo chí Việt Nam.

Ngày 21/6/1985, lần đầu tiên giới báo chí cả nước tổ chức Lễ kỷ niệm Ngày Báo chí Việt Nam và kỷ niệm 60 năm Báo Thanh Niên xuất bản số đầu tiên. Ðây là ngày lễ không chỉ của riêng giới báo chí mà là ngày lễ của nhân dân cả nước, vì báo chí là sự nghiệp của toàn dân.

Ngày 21/6/2000, nhân kỉ niệm 75 năm Ngày Báo chí Việt Nam, theo đề nghị của Hội Nhà báo Việt Nam, Bộ Chính trị BCH Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam đồng ý gọi Ngày Báo chí Việt Nam là Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam.

Sau ngày thống nhất đất nước, báo chí ở nước ta đã phát triển khá nhanh cả về số lượng và chất lượng, hình thành hệ thống thông tấn, báo chí, phát thanh, truyền hình rộng khắp cả nước. Nội dung thông tin của báo chí ngày càng phong phú, hiệu quả, hình thức đẹp, sinh động và hấp dẫn. Báo chí đã đi sâu vào thực tiễn đời sống, phát hiện, giới thiệu, cổ vũ các mô hình kinh tế mới, cách làm ăn mới, nhân tố mới, người tốt, việc tốt. Báo chí đã thể hiện rõ quan điểm bảo vệ và phát huy bản sắc, truyền thống văn hoá dân tộc, tuyên truyền cổ vũ toàn dân phát huy có chọn lọc nền văn hoá tiên tiến của các nước trên thế giới, góp phần nâng cao dân trí, ngăn chặn văn hoá xấu len lỏi vào Việt Nam. Báo chí đã khơi dậy và biến nhiều hoạt động xã hội từ thiện trở thành phong trào của toàn xã hội.

Hoạt động của báo chí trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, trong quá trình hội nhập quốc tế và cơ chế thị trường, trong thời đại bùng nổ thông tin hiện nay đã và đang phát triển không ngừng. Đứng trước những yêu cầu mới, báo chí cách mạng Việt Nam mãi mãi kiên định mục tiêu lý tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam, thực hiện tốt chức năng báo chí là cơ quan ngôn luận của Đảng, Nhà nước, tổ chức xã hội và là diễn đàn của nhân dân.

***Nguồn:*Trung tâm Thông tin và Tạp chí AM**

 **CHỦ TRƯƠNG, CHÍNH SÁCH MỚI**

*Trong tài liệu sinh hoạt chi Đoàn số 05/2018, chúng tôi xin gửi đến các bạn đoàn viên, thanh niên, các tổ chức Đoàn thông tin về Nghị định số 72/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 về quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.*

Theo đó, mức lương cơ sở tăng từ 1.300.000 đồng/tháng lên thành 1.390.000 đồng/tháng; áp dụng với các đối tượng sau:

1. Cán bộ, công chức từ trung ương đến cấp huyện quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 4 Luật cán bộ, công chức năm 2008;

2. Cán bộ, công chức cấp xã quy định tại Khoản 3 Điều 4 Luật cán bộ, công chức năm 2008;

3. Viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Luật viên chức năm 2010;

4. Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động xếp lương theo Nghị định số [204/2004/NĐ-CP](https://thukyluat.vn/vb/nghi-dinh-204-2004-nd-cp-che-do-tien-luong-doi-voi-can-bo-cong-chuc-vien-chuc-luc-luong-vu-trang-cd95.html) ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, gồm:

a) Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong các cơ quan, đơn vị của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội quy định tại Nghị định số [68/2000/NĐ-CP](https://thukyluat.vn/vb/nghi-dinh-68-2000-nd-cp-thuc-hien-che-do-hop-dong-loai-cong-viec-trong-co-quan-hanh-chinh-nha-nuoc-don-vi-su-nghiep-b7c7.html) ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp;

b) Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong số lượng người làm việc đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

5. Người làm việc trong chỉ tiêu biên chế trong các hội được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động quy định tại Nghị định số [45/2010/NĐ-CP](https://thukyluat.vn/vb/nghi-dinh-45-2010-nd-cp-to-chuc-hoat-dong-quan-ly-hoi-19871.html) ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

6. Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, binh sĩ và công nhân, viên chức quốc phòng, lao động hợp đồng thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam;

7. Sĩ quan, hạ sĩ quan hưởng lương, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ, công nhân công an và lao động hợp đồng thuộc Công an nhân dân;

8. Người làm việc trong tổ chức cơ yếu;

9. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn và tổ dân phố.

**Nguồn thư viện pháp luật**

 **MÔ HÌNH- KINH NGHIỆM**

**Mô hình trồng chanh dây của anh Lương Tự Trị ở xã Phước Hòa, huyện Bác Ái.**

Hưởng ứng phong trào “Thanh niên khởi nghiệp” do Trung ương Đoàn phát động, những năm qua, nhiều thanh niên trên địa bàn huyện miền núi Bác Ái – tỉnh Ninh Thuận phát huy vai trò xung kích, năng động và “khởi nghiệp” thành công.

Đến tham quan mô hình trồng sáu sào cây chanh dây của anh Lương Tự Trị ở thôn Chà Panh đang cho thu hoạch 500 kg quả/sào sau bảy tháng trồng. Giữa vườn cây trĩu quả, anh Trị cho biết: Trong một lần đi thăm người quen ở Ðà Lạt vào năm 2016, thấy nhiều nông dân nơi đây trồng chanh dây mang lại hiệu quả kinh tế cao, cho nên đầu năm 2017, tôi lên tỉnh Lâm Ðồng mua giống về trồng thử nghiệm. Năm đầu, tôi làm giàn chưa bảo đảm kỹ thuật, gặp thời điểm có mưa nhiều, đất bị lún làm sập cả giàn chanh dây, tôi lại phải đi vay bạn bè 100 triệu đồng làm lại giàn kiên cố, đúng kỹ thuật và tiếp tục chăm sóc. Sau bảy tháng, tôi đã thu hoạch lứa quả đầu tiên, lãi 40 triệu đồng.



*Mô hình trồng chanh dây của đoàn viên Lương Tự Trị ở xã Phước Hòa, huyện Bác Ái thu hút sự quan tâm của nhiều thanh niên dân tộc thiểu số.*

Theo quy trình, cứ bốn ngày, anh Trị thu hoạch một lần với năng suất từ 450 đến 500 kg/sáu sào, thương lái đến tận vườn thu mua sản phẩm với giá từ 15 đến 25 nghìn đồng/kg. Bình quân, mỗi tháng thu lãi khoảng 40 triệu đồng.

Thấy được tiềm năng kinh tế của loại cây này, nhiều đoàn viên, thanh niên dân tộc Ra Glai đã đến tham quan và được anh Trị hướng dẫn cách trồng, chăm sóc. Theo đó, nhiều thanh niên đã đầu tư trồng cây chanh dây và ký hợp đồng với các thương lái từ tỉnh Lâm Ðồng.

Là cây trồng mới và trồng thử nghiệm ở xã Phước Hòa bước đầu cho hiệu quả kinh tế cao nên nhiều người đã tìm hiểu và trồng cây chanh dây. Với kết quả ban đầu của mô hình trồng chanh dây của anh Lương Tự Trị đã giúp thanh niên vùng đồng bào dân tộc Raglai mạnh dạn đầu tư vào cây trồng mới, góp phần giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới ở địa phương.

***Nguồn: Báo điện tử Nhân dân***

 **CÂU CHUYỆN ĐẸP**

# Người cha của 20 đứa trẻ cưu mang 200 bà bầu

**Chốn nương tựa của 200 phụ nữ mang bầu**

Tiếng chuông cửa reo vang, một đứa trẻ nhanh chân chạy ra mở: “Cô vào nhà đợi ba con xíu”. Một người phụ nữ trẻ mang chiếc bụng bầu vượt mặt nặng nề nhích từng bước vào trong nhà. Tụi trẻ con vẫn chăm chỉ học bài trước sự xuất hiện của người lạ, hình ảnh này có lẽ đã quá quen thuộc với chúng.

“Con có mang giấy tờ tùy thân đến không? Con ở đây cần phải đăng ký tạm trú, trên 6 tháng thì đứa trẻ sinh ra sẽ được làm giấy khai sinh”, đưa cốc nước mời người phụ nữ, ông Phúc hỏi.

“Dạ có chú, chứng minh thư, giấy khai sinh con có đủ cả”, người phụ nữ rón rén nhận cốc nước, đưa tay quệt vội giọt mồ hôi lăn trên trán, trả lời.

“Như chú đã nói chuyện với con qua điện thoại, nếu con cần chỗ ở đến ngày sinh nở và những ngày cữ, chú luôn sẵn sàng. Nhưng con cần đảm bảo cho chú là cha đứa bé sẽ không đến quấy rối, phá phách thời gian đó, các em còn phải học”.

Người phụ nữ trẻ cúi đầu, mân mê chiếc mũ bảo hiểm trong lòng, một lúc sau mới thỏ thẻ: “Vậy chú cho con suy nghĩ ít ngày nha, có gì con sẽ điện cho chú ạ”.

“Ừ lẹ lên không đứa bé sắp chào đời rồi”.

Tiễn người phụ nữ lên xe, ông Phúc quay lại chép miệng: “Rõ khổ, đẻ đến nơi rồi mà chưa có chốn nương thân. Không phải chú khó gì cho nó mà nhiều người đến đây ở rồi gia đình đến phá phách phiền hà lắm”.

Những cô gái đến nương náu ở Trung tâm Phước Phúc đều giấu thân phận. Mỗi cá nhân một hoàn cảnh, người thì lầm lỡ, kẻ bị gia đình chối bỏ, có trường hợp bị chồng đánh đập phải tha phương... Những gì họ mong muốn chỉ là một chỗ ở an toàn đến khi con mình ra đời.

Chị Nguyễn Thị Liên (Bình Định) biết tin mình mang bầu được 2 tháng, chị háo hức khoe với bạn trai nhưng nhận lại là lời đề nghị phá bỏ. Quá xót xa, một thân một mình chị rời bỏ quê hương để đến tá túc nhà ông Phúc qua việc tìm kiếm trên mạng. Chị nói với gia đình lên Sài Gòn làm việc. 6 tháng nay, chị chưa một lần về nhà.

Sau hơn 3 tháng lang bạt khắp chốn, được một người bạn mách nước, chị Hoàng Mai Thu (Cà Mau) dắt đứa con 5 tuổi cùng bụng bầu 8 tháng đến gõ cửa nhà ông Phúc. Khuôn mặt lem nhem vài vết xước, đôi bàn tay sứt sẹo là kết quả của những lần chị bị chồng bạo hành.

Tất bật thay tã cho đứa con vừa đầy tháng tuổi, Trần Thu Hương lại quay ra pha sữa. Chị bị tắc tia sữa nên đứa trẻ phải ăn thêm sữa ngoài. Ôm ấp đứa con trong tay, người phụ nữ quê Gia Lai vẫn không khỏi nhói lòng khi nhớ về cái ngày bụng mang dạ chửa bị gia đình chồng đuổi ra khỏi nhà vì nghĩ chị lăng loàn với người đàn ông khác.

Ngồi chơi với con lặng lẽ ở góc nhà, Nguyễn Thị Ngọc từ chối khi được hỏi về hoàn cảnh của mình. Chị cũng ít ra đường vào ban ngày vì sợ tiếng xì xào của những người xung quanh, chỉ đến khi trời tối mới bế con ra ngoài.

Đó là 4 phụ nữ đang tá túc tại Trung tâm xã hội ngoài công lập Phước Phúc. Có thời điểm trung tâm đón nhận 11 người đang mang bầu. Sau 17 năm làm việc thiện, ông đã giúp đỡ được 200 cô gái lầm lỡ.

Ông Phúc thuê một căn nhà gần trung tâm để họ ở chung và tiện sinh hoạt, tránh điều tiếng. Mỗi người một hoàn cảnh khác nhau, mỗi người một quê quán khác nhau nhưng cùng chung cảnh không nơi nương tựa vào thời điểm lẽ ra người phụ nữ phải được quan tâm, chăm sóc nhiều nhất.

“Bầu chăm bầu thôi em, bây giờ chú Phúc cũng có tuổi rồi nên cái gì mấy chị em làm được giúp nhau thì làm”, chị Liên nói rồi ì ạch vác bụng bầu sang nơi ở của những đứa trẻ đủ mọi lứa tuổi để dạy học.



*Ông Phúc bên các con được ông nuôi dạy*

**20 đứa trẻ cùng gọi một người là “ba”**

Căn nhà 3 tầng khang trang, sạch sẽ là chỗ ở của 20 em nhỏ. Đó là những đứa trẻ sinh ra không biết mặt cha mẹ. Có đứa ông Phúc phải rất vất vả tìm mọi cách để giành lấy sự sống khi người phụ nữ lầm lỡ quyết định phá bỏ cái thai. Có đứa mới sinh còn đỏ hỏn được đặt trước cửa nhà ông trong một ngày mưa xối xả, có đứa được sinh ra khi người mẹ mới chỉ 14 tuổi… Tất cả những đứa trẻ ấy đều gọi ông Phúc là "ba", một người cha đã “nặn” ra cuộc đời thứ 2 cho chúng.

“Tôi đặt tên con gái là Tâm vì tất cả những gì tôi làm trong 15 năm qua là bằng cái tâm của mình, chỉ mong cứu sống được nhiều đứa trẻ càng tốt, không có tính toán thiệt hơn. Con trai tôi đặt tên là Vinh, Phúc đi liền với Vinh, mong sau này có đứa vẫn tiếp tục công việc của mình… Tất cả chúng nó đều họ Tống hết. Còn tên đệm thì lấy địa chỉ quê quán của mẹ nó. Tôi sợ sau này già yếu, mắt mờ chân chậm không còn đọc được chữ nữa, nhỡ có ai đến nhận con chỉ cần nói ở Gia Lai hay Đắk Nông là tôi biết ngay là mẹ của Gia Tâm hay Đak Vinh”.

Nói đoạn ông quay vào thúc mấy đứa trẻ học bài, gần ngày thi nên đứa nào cũng gấp rút ôn luyện. Hai người con của ông cũng ngày ngày sang kèm cặp các em. Bên ngoài, tiếng loa đài ầm ĩ của hàng xóm vọng sang.

15 năm theo đuổi công việc này, ông Phúc từng được nguyên Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết gửi thư động viên, các đoàn từ thiện đến thăm hỏi. Tuy vậy, nhiều người xung quanh vẫn cảm thấy khó chịu trước việc làm của ông. Họ xì xào bàn tán mỗi lần những phụ nữ mang bầu đi ngang qua, thậm chí bật nhạc ầm ĩ cả tối trong khi lũ trẻ đang học bài.

Ông thuê thêm 2 người để đảm bảo việc chăm sóc các con, đặc biệt là con gái. Ngoài học tập ra mấy đứa trẻ cũng phụ giúp nấu cơm, quét dọn nhà cửa.

Hiện ông nuôi dạy 20 đứa trẻ. Đứa lớn nhất sinh năm 2005. Bọn trẻ được phân chia ở các phòng có giường tầng. Một vài trong số các em được nhận nuôi và đã có người định đón về chăm sóc. Ông Phúc bảo: "Tôi không ép, không cấm con đến với nơi mới. Thực tình, tôi luôn mong các con có một gia đình đầy đủ và được đối xử tốt".

**“Tôi chỉ là người ở đợ”**

Ông Phúc chẳng ngần ngại khi bộc bạch: “Mọi thứ ở nhà bà nó quán xuyến hết, tôi chỉ tạt về ngủ buổi tối thôi, nhiều lúc thấy mình như đi ở đợ ấy”. Nói rồi ông cười xòa: “Không có bà ấy thì tôi cũng chẳng làm được cái gì”.

Ngắm nhìn “cơ ngơi” là 20 đứa trẻ, ông Phúc bồi hồi nhớ lại. Năm 2001, trong một lần vào bệnh viện, tình cờ gặp thai nhi bị bỏ rơi bên gốc cây đa, xung quanh nhang khói nghi ngút nên ông mang về chôn cất. Với ông, mấy đứa nhỏ không có tội tình gì hết, dù mới chỉ một ngày tuổi hay một tháng tuổi thì đó cũng là một con người. May mắn, ông được vợ ủng hộ. Vợ chồng ông chắt chiu mua được mảnh đất trên núi Hòn Thơm làm chỗ chôn cất cho các con.

“Năm ấy, một cô bé sinh viên đến gặp tôi nói có một đứa trẻ mới bị bỏ lại chú có chôn cất không. Tôi bảo con yên tâm chú sẽ lo mồ yên mả đẹp. Nghe thấy tôi nói vậy mắt cô bé ầng ậng nước, có vẻ nó hối hận vì đã phá bỏ. Tôi liền bảo bây giờ con gặp chị em rơi vào hoàn cảnh như con thì khuyên không được phá mang về đây chú nuôi hết”.



*Ông Phúc quét dọn nghĩa trang chôn thai nhi*

Từ ngày đó, ông không chỉ chôn cất các hài nhi mà tìm cách cứu các em bé khi vẫn còn trong bụng mẹ, giúp những cô gái mang thai ngoài ý muốn.

Nghĩa trang được ông Phúc phân chia làm hai khu vực. Một khu vực là mộ do cha mẹ của hài nhi tự nguyện xây sau khi biết đứa con họ từ bỏ được ông Phúc đưa về. Phần lớn, họ không thể biết được chính xác đâu là con của mình nhưng vẫn lập mộ và chọn một hũ sành nào đó để chuyển sang vị trí mới. Khu vực còn lại là phần mộ của những đứa trẻ không rõ danh tính, được ông Phúc đặt theo tên các vị thánh như Maccô, Matheu, Lucia…

Công việc tưởng như giúp ích cho đời vậy mà những lời đồn ác ý về ông khiến chính quyền thành phố Nha Trang bắt đầu vào cuộc. Tháng 10/2006, UBND thành phố ra quyết định cưỡng chế buộc ông Phúc dừng các hoạt động xây mộ trên núi Hòn Thơm. Đứng trước nguy cơ phải dừng việc xây mộ cho các thai nhi, ông Phúc chỉ còn biết cầu trời.

May mắn, việc làm của ông được nguyên Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết biết đến và gửi thư động viên. Kể từ đó trung tâm bảo trợ xã hội của ông Phúc được chính quyền công nhận, được người dân tin tưởng và đóng góp nhiều hơn. Ông cũng nuôi mấy con lợn, con gà để kiếm tiền nuôi con.

Thời gian gần đây, nghĩa trang hài nhi trên núi Hòn Thơm không còn đủ diện tích để xây thêm mộ nên ông Phúc đã mua mảnh đất rộng 11.000 m2 tại xã Diên Lâm, huyện Diên Khánh (Khánh Hòa) với giá 45 triệu đồng để lập nghĩa trang hài nhi thứ 2. Nơi ở mới của các hài nhi cách nhà ông hơn 20 cây số.

Từng bị coi là tác giả của những bào thai. Từng bị coi là cấu kết với bọn buôn người để bán trẻ con sang Trung Quốc. Từng bị những tiếng xì xào, chỉ trỏ mỗi khi ra ngoài đường.

Nhưng gần 20 năm qua, ông Tống Phước Phúc vẫn ngày ngày làm trọn công việc của mình, chăm sóc những đứa con thơ, bày biện phần mộ khang trang, sạch sẽ cho những đứa trẻ kém may mắn. Hàng ngày đi đi về về gần 50 cây số, cái bóng bé nhỏ, gầy còm cứ cần mẫn trên chiếc xe máy cà tàng dưới cái nắng như thiêu như đốt bởi ông biết ở một căn nhà nhỏ luôn có những đứa trẻ đang háo hức đợi cha về.

***Nguồn: Baomoi.com***

 **BÀI HÁT THANH NIÊN**

*Chúng tôi xin gửi đến các bạn đoàn viên thanh niên lời bài hát:*

***Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai***

*Thơ: Phùng Ngọc Hùng*

*Phổ nhạc: nhạc sĩ Lê Mây*

#  *Trẻ em hôm nay*

# *Thế giới ngày mai*

# *Đó là vần thơ*

# *Cũng là câu hát*

# *Trẻ em hôm nay*

# *Thế giới ngày mai*

# *Xin được nhắc ngàn lần hơn thế*

# *Trái đất chưa im tiếng bom rơi*

# *Xin điệp khúc triệu lần hơn thế*

# *Bao trẻ em còn đói rách trên đời*

# *Bạn có nghe trẻ em khóc trẻ em cười*

# *Trẻ em hôm nay thế giới ngày mai…*